

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 16/2021/DS-PT

Ngày 28 - 01 - 2021

V/v: “Y/c BTTH về sức khỏe”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Thiện

Các thẩm phán:

Ông Cao Xuân Long

Ông Trương Văn Tâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lý, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Thành Thị Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 198/2020/TLPT-DS ngày 08-12-2020 về tranh chấp “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe do súc vật gây ra”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 38/2020/DS-ST ngày 29-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐ-PT ngày 11-01-2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1963 (có mặt). Địa chỉ: số 70 ấp T, xã N, huyện Đ, tỉnh B.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thành D (tên gọi khác: T), sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1984. Địa chỉ: số 49 tổ 5 ấp L, xã N, huyện Đ, tỉnh B (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Nguyễn Thành M, sinh năm 1957. Địa chỉ: số 316 tổ 5 ấp L, xã N, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Y, sinh năm 1958. Địa chỉ: số 195 tổ 3, ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh B (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1963. Địa chỉ: số 279 ấp A, xã N, huyện Đ, tỉnh B (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*- Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc D trình bày:*

Vào khoảng 06 giờ chiều ngày 02-11-2019 bà D điều khiển xe máy trên đường bộ thuộc ấp L, xã N, huyện Đ, theo hướng từ nhà bà C đến Quốc lộ 55, đi bên phải đường, đi được khoảng 50m thì gặp đàn bò do ông Nguyễn Thành D dẫn về chuồng. Khi đi đến khu vực đoạn đường đối diện với nhà bà Nguyễn Thị Kim H (cô ruột của ông D) thì bị 01 con bò của ông D, bà H tông vào xe máy làm Bà bị ngã. Hậu quả, xe máy bị hư hỏng, Bà bị thương ở gối chân phải. Sau khi bị ngã, Bà được mọi người đưa vào nhà của bà Nguyễn Thị Kim H (cô ruột của ông D) thoa dầu. Sau đó bà Nguyễn Thị Kim H (Vợ ông D-bị đơn) chở Bà về nhà, mua cho Bà 02 gói Salopas, 04 liều thuốc và nói Bà đi chụp hình. Còn xe máy bị hư hỏng, ông D, bà H mang đi sửa và đã trả tiền sửa xe.

Qua ngày hôm sau, bà H có đưa 1.000.000 đồng đi chụp chiếu thương tích và nói khi nào có kết quả khám sức khỏe, chi phí bao nhiêu thì sẽ bồi thường.

Ngày 04-11-2019, Bà đến Bệnh viện R chụp MR.

Ngày 13-11-2019, Bà khám tại Trung Tâm y tế huyện Đ và được chuyển tuyến chữa bệnh.

Ngày 20-11-2019, Bà nhập viện tại Bệnh viện Quận E, thành phố M, đến ngày 25-11-2019 thì ra viện.

Thương tích do bò của ông D, bà H gây ra là vết thương ở đầu gối phải, phải thay khớp đầu gối phải. Điều trị tại Bệnh viện Quận E bà D phải chi trả các khoản tiền điều trị, thuốc, tiền xe, ăn uống... hết khoảng 108.000.000đ. Trong đó, tiền điều trị có hóa đơn tại Bệnh viện Quận E là 64.534.925đ gồm tiền phòng, tiền thuốc, điều trị...(tính tròn là 64.000.000đ). Ông D và bà H đã đưa trước 1.000.000 đồng, còn lại 63.000.000 đồng.

Tại đơn khởi kiện Bà yêu cầu ông D và bà H bồi thường 63.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm do sự việc xảy ra ngoài mong muốn của ông D, bà H nên Bà tự nguyện rút lại một phần yêu cầu khởi kiện và chỉ yêu cầu bồi thường 30.000.000 đồng.

*- Bị đơn, ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Thị Kim H trình bày:*

Vào khoảng 06 giờ chiều ngày 06-10-2019 âm lịch (không nhớ ngày dương lịch), ông D có dẫn đàn bò về chuồng. Bà D chạy xe máy từ nhà bà C đi ra hướng Quốc lộ 55, đi ngược chiều với đàn bò do ông D đang dẫn về. Khi bà D đi đến đoạn đường trước nhà bà Nguyễn Thị Kim H (cô ruột của ông D), nhà bà H đối diện với đường vào chuồng bò nhà ông D. Ông D nghe thấy tiếng bà D la nên là “bò bò...” và thấy bà Dung thắng xe lại rồi rả rả chân xuống đất, bà D bị trượt

chân, xe đổ xuống đường. Sau đó mọi người đưa bà D vào nhà bà Nguyễn Thị Kim H (cô ruột của ông Dương) thoa dầu. Ngay sau đó bà H (vợ ông D) đến xem bà D có sao không và chở bà D về nhà.

Khi chở bà D về nhà, bà Hoa có mua thuốc bôi, miếng dán để dán vết thương, còn xe của bà Dung bị hư hỏng thì Ông Bà đã sửa chữa hết 140.000đ. Hôm sau bà H xuống nhà bà D thăm hỏi và nói chuyện do xui rủi, nên Ông, Bà đã sửa xe và trả tiền sửa xe. Bà D nói sẽ đi chụp hình ở Trung tâm khám bệnh B (khám tư).

Qua ngày hôm sau, bà D đi chụp hình, bà H có ghé thăm, bà D nói chỉ bị chấn thương phần mềm và bác sĩ nói phải qua Bệnh viện R chụp MR. Lúc đó bà H nói là chuyện xui rủi của bà D vì vậy mới đưa cho bà D 1.000.000 đồng phụ tiền mua thuốc, khám chữa bệnh.

Tám ngày sau, bà H có đến nhà bà D thì bị bà D chửi, bà D nói là kết quả chụp MR thì bị đứt 02 sợi dây chằng gối sau, sau đó bà D lại nói bị mẻ khớp gối, cần đi mổ và yêu cầu bà H đưa tiền chữa trị.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa sơ thẩm, bà H và ông D cho rằng, bà D tự té xe bị thương tích, không phải do bò của bà H và ông D tông vào. Vì vậy không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà D.

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Thành M trình bày:*

Ông M là cha ruột của Nguyễn Thành D. Sự việc bò tông và bà D bị té xe bị thương tích, Ông không có chứng kiến.

Hôm xảy ra sự việc thì đàn bò anh D dẫn về chuồng có bò của Ông khoảng 5-6 con và vợ chồng anh Dương có 02 con. Hôm đó, do bận việc nên đàn bò do anh D dẫn về chuồng.

Bà D cho rằng, bị té xe do bò tông là không xảy ra được. Vì bò đang đi trên đường về, từ xưa đến nay chưa xảy ra sự việc như vậy. Ông không có liên quan gì trong vụ án cũng như việc giải quyết trách nhiệm bồi thường giữa vợ chồng anh D và bà D.

*- Bản án dân sự sơ thẩm số 38/2020/DSST Ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã tuyên xử:*

1. Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc D về việc yêu cầu ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Thị Kim H bồi thường thiệt hại sức khỏe do súc vật gây ra số tiền 33.000.000đ (ba mươi ba triệu) đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc D đối với ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Thị Kim H về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe do súc vật gây ra.

Buộc ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Thị Kim H liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ngọc D số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu) đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất do chậm thi hành án và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*- Ngày 13-10-2020, bị đơn có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm:*

Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của bà D về việc buộc bị đơn phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.

*\* Tại phiên tòa phúc thẩm: các bên đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án, cụ thể như sau:*

1. Ông Nguyễn Thành D (T) và bà Nguyễn Thị Kim H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe do súc vật gây ra đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D với số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu) đồng.

2. Thời hạn giao nhận tiền cụ thể như sau:

+ Ngày 28-02-2021, ông D (T) và bà H có nghĩa vụ giao cho bà D số tiền 10.000.000đ (mười triệu) đồng;

+ Ngày 30-3-2021, ông D (T) và bà H có nghĩa vụ giao cho bà D số tiền 10.000.000đ (mười triệu) đồng;

+ Địa điểm giao nhận tiền: do các bên tự thỏa thuận.

Đến hạn giao tiền ngày 28-02-2021 mà ông Nguyễn Thành D (T) và bà Nguyễn Thị Kim H không thực hiện nghĩa vụ giao tiền thì bà D có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án huyện Đ thi hành án theo quy định của pháp luật.

+ Về án phí sơ thẩm, phúc thẩm: bị đơn phải chịu theo quy định.

*\* Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án:*

+ Về tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định.

+ Về nội dung: tại phiên tòa, các bên đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái với quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 300 và khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm và công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa như nội dung đã thỏa thuận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của ông D (T) và bà H được lập đúng thủ tục và còn trong thời hạn quy định, nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại do súc vật gây ra. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Đ nên thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ, theo Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo:

Xét thấy, tại phiên tòa các bên đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái với quy định của pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự, cần công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về án phí sơ thẩm: ông D , bà H phải chịu 1.000.000 đồng.

[4] Về án phí phúc thẩm: ông D , bà H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

+ Căn cứ Điều 300 và Khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 38/2020/DS-ST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B;

+ Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 603 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức án phí, lệ phí Tòa án.

*Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án như sau;*

1. Ông Nguyễn Thành D (T) và bà Nguyễn Thị Kim H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe do súc vật gây ra đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D với số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu) đồng.

2. Thời hạn giao nhận tiền cụ thể như sau:

+ Ngày 28-02-2021, ông D (T) và bà H có nghĩa vụ giao cho bà D số tiền 10.000.000đ (mười triệu) đồng;

+ Ngày 30-3-2021, ông D (T) và bà H có nghĩa vụ giao cho bà D số tiền 10.000.000đ (mười triệu) đồng;

+ Địa điểm giao nhận tiền: do các bên tự thỏa thuận.

Đến hạn giao tiền ngày 28-02-2021 mà ông Nguyễn Thành D (T) và bà Nguyễn Thị Kim H không thực hiện nghĩa vụ giao tiền thì bà D có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án huyện Đ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thành D (T) và bà Nguyễn Thị Kim H phải chịu 1.000.000đ (một triệu) đồng án phí.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Thành D (T) và bà Nguyễn Thị Kim H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn) đồng án phí. Cán trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004219 ngày 19-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Như vậy, ông T và bà H đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (ngày 28-01-2021)

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh BR-VT;
- TAND H Long Điền;
- CCTHA DS H Long Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**ĐOÀN NGỌC THIÊN**